

xây dựng lực lượng được đều khắp tất cả các vùng.

- Tích cực chăm sóc đời sống mọi mặt cho quần chúng nông dân tăng cường vận động sản xuất tiết kiệm, thực hiện đúng chính sách ruộng đất của ta và tích cực đấu tranh chống chính sách ruộng đất phản động của địch, đồng thời chăm lo đến các quyền lợi vật chất và tinh thần cho quần chúng để nâng cao khả năng chiến đấu của quần chúng. Đi đôi với quan tâm đến đời sống quần chúng phải động viên quần chúng làm đúng nghĩa vụ đóng góp để hoàn thành nhiệm vụ.

III. (Không rõ)

1. Công tác chính huấn cán bộ đối và phát động tư tưởng hội viên và quần chúng nông dân.

a. Công tác chính huấn/đổi ngũ của cán bộ đối.

Công tác chính huấn cán bộ đối lần này có tầm quan trọng lớn nhằm đạt các yêu cầu sau đây:

- Làm cho tất cả cán bộ đối dù trên xuống dưới nâng cao nhận thức đối với tình hình và nhiệm vụ hiện nay. Khởi trên cơ sở danh giá tưởng quân địch và đề nhận định lập trường chiến đấu, phát huy nỗ lực cao cấp, sôi động quyết tâm công tác để hoàn thành nhiệm vụ lãnh đạo và động viên nông dân đứng lên phá tan kế hoạch dinh dinh của Mỹ Ngụy.

- Thông suốt về chức năng, nhiệm vụ của từng cấp bộ đối và của mỗi cá nhân cán bộ để xác định phương châm, phương thức hoạt động cho mỗi cấp bộ đối và mọi người nhằm đạt hiệu suất công tác một cách cao nhất.

- Và sức khắc phục những thiếu sót về một tổ chức và lề lối làm việc, thông qua chính huấn và kiến toàn, nhận chỉnh tổ chức, làm cho bộ máy các cấp được vững mạnh thêm một bước. Đồng thời phát huy lề lối làm việc dân chủ, có phân công phân nhiệm cụ thể, cải tiến phương pháp chỉ đạo thực hiện.

Nội dung chính huấn:

Ở Tỉnh lấy nghị quyết của cấp ủy ngang, chỉ thị (không rõ tình hình), Nghị quyết công tác và bản kiểm thảo của ban chấp hành (không rõ).

Ở Huyện, xa nghị quyết của cấp ủy ngang và kế hoạch công tác của nông hội tỉnh, huyện.

Phương pháp tiến hành:

Các cấp bộ đối phải có trách nhiệm theo dõi hướng dẫn công tác chính huấn của ban chấp hành cấp dưới. Tỉnh sau khi chính huấn xong phải phân công ủy viên đi giúp các ban chấp hành huyện chỉ nhận ban chấp hành huyện phân công ủy viên giúp ban chấp hành xa.

Phải qua việc học tập mà kiểm điểm việc hoàn thành nhiệm vụ của từng ban chấp hành, ban thường vụ, từng cá nhân ủy viên, cán bộ. Hội cấp bộ đối còn kiểm điểm nêu một số dòng chỉ dot, có làm bản tử phê, hậu danh gia uú khuyết điểm phát huy và khắc phục.

Vùng giải phóng nơi có nhiều tổ cũng có năng suất để mỗi xóm có 1 tổ. Nông hội phát huy được vai trò trung tâm, để đến cuối 1971 hoàn thành xây dựng tổ chức nông hội là trong phạm vi vùng giải phóng (cụ thể là trung tâm về các mặt: tập hợp quần chúng xây dựng lực lượng ba mũi và sắp xếp sinh hoạt). Những ấp con yêu, mỗi có ít nhất 1 tổ có trên dưới 10 hội viên.

Công tác nâng chất hội viên:

Ở vùng keo và tranh chấp thế ta yếu: còn nêu lại số hội viên cũ, số con tại chỗ và cả số mới cùng với số hội viên mới phát triển tiến hành, giao nhiệm vụ cụ thể để nâng chất.

Ở giữa vùng giải phóng và tranh chấp thế ta mạnh: nêu lại số hội viên cũ còn tại chỗ, nghiên cứu việc an ở, quan hệ của từng hội viên và sắp xếp lại thành tổ cho hợp lý số chạy đi dùng quan hệ thầu nhân họ hàng đi xây dựng hỗ trợ về bồi trợ lại ruộng vườn, giao nhiệm vụ và cứu hỗ trợ lại tổ chức.

Ngoài việc tuyên truyền kết nạp nông dân vào hội cần chú trọng tuyên truyền tổ chức nông dân vào các hình thức ban họp pháp, các hình thức cơ tầng chất rộng rãi, ở vùng tranh chấp chú trọng các hội đoàn kết, cứu tế, các nhóm sản xuất cho vận vận đời công. Thông qua các tổ chức do để tập hợp quần chúng một cách hợp pháp, hướng dẫn đấu tranh từng bước và lựa chọn người để kết nạp vào hội.

Ở vùng giải phóng chú trọng đặc biệt đến các vận vận đời công, mới làm cốt cho một vận vận đời công thông qua các vận vận đời công để đồng viên hướng dẫn quần chúng sản xuất, đấu tranh, đoàn kết, tương trợ và chọn người kết nạp vào hội.

b) Tổ chức tiếp tế:

Số lượng hội viên: Vùng kèm 1 tổ 3, 4 hội viên, vùng tranh chấp yếu từ 3 tới 5 hội viên một tổ, vùng tranh chấp mạnh từ 5 tới 7 hội viên, vùng giải phóng mỗi tổ trên dưới 10 hội viên.

- Bộ trí tổ trưởng, tổ phó: phải là thành phần cơ bản, phân tử chỉ cốt thu thách trong chiến đấu, tích cực công tác, có tín nhiệm với quần chúng. Vùng kèm và tranh chấp thu tu yếu: tham khảo hội viên để chỉ định tổ trưởng, không cần có tổ phó, vùng tranh chấp mạnh tổ có 7 hội viên có thể có 1 tổ phó, tùy theo tính/có thể hướng dẫn bầu cử hoặc chỉ định tổ trưởng, tổ phó;

Vùng giải phóng có đông hội viên thì có 2 tổ phó, ít thì 1 tổ phó. Cán hướng dẫn việc bầu cử dân chủ tổ trưởng tổ phó.

- Phân công tổ trưởng tổ phó: Tùy theo tình hình từng vùng mà phân công tổ trưởng chịu trách nhiệm chung, đi sau công tác hội, ngoài ra phụ trách một số hội viên và quần chúng ... Nơi có 1 tổ phó thì giữa phó và trưởng phân công từng mặt theo khả năng. Nếu có 2 tổ phó thì 1 phụ trách phong trào nhân công du kích chiến tranh, 1 phó phụ trách sản xuất văn hóa công, chăm lo đời sống quần chúng, đồng thời mỗi người phụ trách 1 số hội viên và quần chúng.

18

- Sinh hoạt thường lệ của tổ: Điều số 15 ngày sinh hoạt 1 lên nội dung sinh hoạt phải thiết thực có việc Nước, việc xóm, ấp việc nhà việc hội, có kiểm điểm công tác chung của tiêu tổ và của từng hội viên, có phê bình, tử phê bình một cách nhẹ nhàng nhưng với tinh thần đoàn kết xây dựng, đồng thời đề ra kế hoạch, chung và cho từng người trong thời gian tới. Ngoài công tác chung phải có kế hoạch giúp nhau giải quyết khó khăn trong sản xuất và trong đời sống.

Trong sinh hoạt ở Hội kiểm điểm vai trò nòng cốt các Hội viên, con các mặt công tác, chiến đấu, sản xuất hướng để sinh hoạt ở vạn vạn đời công.

c)- Tổ chức ban cán sự:

Chung cho tất cả các vùng nơi nào có cơ số từ 3 Tổ trở lên thành lập ban cán sự. Số lượng mỗi ban, vùng giải phóng trên dưới 10 người, vùng tranh chấp từ 3 tới 7, vùng kềm từ 3 tới 5.

Ban cán sự không phải là 1 cấp nên không bầu đến cấp mà do ban chấp hành chỉ định, tùy theo ít hay đông mà bao gồm toàn bộ hoặc một số tổ trưởng. Từ nay ủy viên chấp hành xã không trực tiếp phụ trách trưởng ban cán sự. Ban cán sự đã có trưởng cán sự về cán sự viên, không có phó (nơi nào có phó thì sửa chữa) làm việc theo lối họp ban như đã quy định từ trước tới nay.

Vùng giải phóng nơi nào có thiếu tiêu tổ, đồng hội viên thì thành lập hai ban cán sự.

Để lấy kinh nghiệm thành lập ban cán sự theo nghị quyết này mỗi ban chấp hành tỉnh, huyện cần chỉ đạo mô xê để rút kinh nghiệm.

3/- Hiện toàn ban chấp hành các cấp:

Các ban chấp hành còn có đủ số lượng đủ sức phân phối chỉ đạo các mặt công tác, đồng thời phải hết sức chú trọng vừng cho chất lượng, có thành phần trao lưu, như một cán bộ còn giữ được vị trí hợp pháp.

d)- Để lượng ban chấp hành các cấp:

- Ban chấp hành như tỉnh có từ 3 đến 13 ủy viên (có 3 đến 5 thường vụ)

- Ban chấp hành: huyện: Huyện có cơ số, phong trào mạnh có từ 5 đến 15 ủy viên, huyện có số và phong trào yếu có từ 5 đến 9 ủy viên (có 3 đến 5 thường vụ).

- Ban chấp hành xã: sẽ giải phóng và tranh chấp to mạnh, xã lên, có đồng hội viên có từ 13 đến 15 ủy viên, xã trung bình có từ 11 đến 15 ủy viên (có 3 đến 5 thường vụ).

Kê trên về tranh chấp to yếu có từ 5 đến 7 uy viên.

Kê con trong chúa có sổ có từ 1 đến 2 cán bộ phụ trách công tác hội tiến lên có đủ 3 cán bộ và 5, 3 ấp có ban cán sự thì thành lập ban chấp hành.

Ở mọi cấp còn có 1 số cán bộ giúp cho ban chấp hành đủ sức làm nhiệm vụ, huyện cần có 1 cán bộ văn phòng, 1 tổ 10 cán cứ, giao liên, bảo vệ, xã giai phong và tranh chấp mạnh có thể có 1 cán bộ văn phòng.

Khối mạnh đạn đơ bot số căn bộ thành phần cơ hữu, trong thử thách trong phong trào. Cường quyết bảo đảm đủ số lượng và thành phần ở các ban chấp hành xã để kiến toàn bộ máy đơ cơ sở.

b) Phân công phụ trách trong ban chấp hành các cấp:

Nội dung ban chấp hành chịu trách nhiệm chung toàn diện các mặt công tác của đội trong phạm vi cấp mình. Nhưng phải có đi câu sát từng mặt công tác để giúp chế tạo chung được nêu và sát hợp hơn. Do yếu cầu trên nên trong liên ủy đảng của các cấp được phân công như sau:

Yêu cầu thành qui tỉnh, thành lập tiểu bang chuyên môn để giúp việc cấp ban chấp hành nêu có:

Tiểu bang tuyên truyền (sẽ phụ trách ở phong trào chính trị và trong binh vận).

Tiểu bang tổ chức có thi đua, tái chính đối và an ninh.

Tiểu ban sản xuất.

Tiểu ban phụ trách về nhân công.

Tiểu ban phụ trách ruộng đất có các chính sách chủ yếu như là chính sách ruộng đất.

Mỗi tiểu ban có một ủy viên thường vụ phụ trách có thêm 1, 2 ủy viên ban và 1 số căn bộ, nếu không có đủ thường vụ phụ trách thì có 1, 2 tiểu ban có 1 số ủy viên ban có khả năng phụ trách.

Huyện có tiểu ban sản xuất và 4 nhóm, và phân công để phụ trách như trên.

Đối với tỉnh huyện ngoài phân công chuyên môn còn phải phân công thường trực và phụ trách các vùng chủ yếu là vùng trách chấp, kèm vùng trong điểm.

Căn cơ ban sản xuất (trực thuộc vào ban chấp hành) và 4 nhóm cũng như sự phân công của tỉnh, huyện. Phân công mỗi nhóm có thường vụ phụ trách có thêm một số ủy viên, nếu không đủ số thường vụ 5 thì có 1 số ủy viên có khả năng phụ trách, đối với nhóm luyện huấn và 5 thì mỗi có một ủy viên phụ trách luyện luan, 1 ủy viên phụ trách phong trào du kích chiến tranh, 1 ủy viên phụ trách phong trào chính trị, binh vận, ban sản xuất có thường vụ và 1 ủy viên, có 1 vài căn bộ.

Các ủy viên phụ trách công tác chuyên môn, đi sâu vào nghiệp vụ chung phải phụ trách áp, đi vào cho được chung toàn diện ngoài ra cần phải phân công thường trực, và 1 số ủy viên phụ trách áp tranh chấp và ban.

c) Lệ lối làm việc của ban chấp hành các cấp:

Sinh hoạt thường lệ:

Ban chấp hành tỉnh và huyện 3 tháng họp 1 lần, thường vụ 1 tháng họp 1 lần.

Ban chấp hành xã 1 tháng họp 1 lần, thường vụ 15 ngày 1 lần.

Ban chấp hành coi cấp làm việc phải có chương trình kế hoạch hàng tháng, 3 tháng, nhất là giúp cho ban chấp hành xã xây dựng kế hoạch hàng tháng, sâu sát tận áp, và giúp cho áp xây dựng được kết quả cụ thể, sát áp.

Một ủy viên, cán bộ đi công tác phải có giao yếu cầu cụ thể, có thời gian, ủy viên cán bộ phải có chương trình kế hoạch của mình nhằm thực hiện cho được yêu cầu đó, khi về có sự kiểm điểm phê bình đồng góp cầu địa phương đó, và phải báo cáo lại với thường vụ ban chấp hành cấp mình về kết quả trong thời gian công tác.

Cần nắm vững tình hình, báo cáo chính thị theo hệ thống dọc nên coi đây là 1 vấn đề nguyên tắc, còn nghiêm chỉnh khắc phục những thiếu sót đã qua, và sắp tới phải báo cáo hàng tháng, 3 tháng, bất thường đều đặn kịp thời từ dưới lên trên đúng tinh thần đã qui định. Chú trọng xây dựng quan hệ công tác với các đoàn thể khác nhất là ở cơ sở.

4. Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hội các cấp:

Phải nhấn rõ khéo cán bộ có tinh chất quyết định để hoàn thành nhiệm vụ. Các cấp bộ hội còn khẩn trương ra sức đào tạo cho được 1 đội ngũ cán bộ đồng cơ sở và bảo đảm về chất ở tất cả các vùng, đặc biệt chú trọng vùng kém và vùng chưa có cơ sở. Phải hết sức chú ý đến số thành phần cơ bản (bản nông, trung nông lớp dưới) số trẻ, nữ, khoác, chú trọng đào tạo với đồng đội ngũ cán bộ cho xã, áp nhất là vùng tranh chấp, ban.

Yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp:

Tỉnh bồi dưỡng cho hết cán bộ huyện, và xây dựng được tạo cốt trong thường vụ vùng vùng.

Tỉnh huyện phối hợp đào tạo bồi dưỡng hết ban chấp hành xã, có tạo cốt Thường vụ vùng.

Huyện xã phối hợp đào tạo cho hết tổ trưởng, phó, và van trưởng van phó van van đối công.

Quản lý cán bộ hội theo hệ thống ngành dọc:

Khu kết hợp tỉnh, quản lý chặt ban chấp hành huyện.

Tỉnh kết hợp huyện quản lý chặt ban chấp hành xã

Huyện kết hợp xã quản lý số tổ trưởng, phó và van trưởng van phó.

Xã có quản lý tổ trưởng phó, van trưởng, phó về phải nắm chất hội viên

Nội dung quản lý nắm chặt lý lịch, thành phần, lớp trưởng tư tưởng, trình độ chính trị và khả năng nghiệp vụ chuyên môn.

Việc điều động cán bộ hội hiện nay và cấp tới, phải có nhất trí của cấp bộ hội quản lý.

5. Công tác thi đua:

Các ban chấp hành cần kiểm điểm lại ưu khuyết điểm trong chỉ đạo công tác thi đua đã qua, nhanh chóng khắc phục 1 số thiếu sót đồng thời có kế hoạch tỉ mỉ cầu sát. Phải coi thi đua là 1 công tác cơ bản dùng thúc đẩy toàn bộ công tác hội.

Mức độ thi đua từ đây đến tháng 6-71:

Vùng giải phóng và tranh chấp rõ rệt: ở giải phóng và tranh chấp to mạnh phải có mỗi xóm 1 tổ nông hội 4 tốt, nhiều tổ có 1/3 hội viên 4 tốt.

vững bền và tranh chấp sơ yếu, áp đã có cơ sở có nhiều hội viên tốt.

Ban chấp hành các cấp còn đi sâu chỉ đạo, tỉnh chỉ đạo 1 xã, huyện chỉ đạo 1 ấp, xã chỉ đạo 1, ở đó, có ad tổng kết rút kinh nghiệm, để tiến hành chỉ đạo chung.

c. Tích cực chống mọi chủ trương "cải cách ruộng đất" giả hiệu của địch và chấp hành với chính sách ruộng đất của ta.

b. Tích cực chống mọi chủ trương "cải cách ruộng đất" giả hiệu của địch:

Luật "cải cách ruộng đất" giả hiệu của địch là một thủ đoạn vô cùng nguy hiểm, nhằm gây nên sự xáo trộn ruộng đất rất lớn để chia rẽ nội bộ nông dân: tước đoạt ruộng đất và cách mạng ruộng đất để đem lại cho nông dân để chia cho bọn tay sai của chúng trong hàng ngũ ngũ quỷ quân, ngũ quyền, mặt khác các nhân quyền sở hữu về ruộng đất của giai cấp địa chủ để tiếp tục bóc lột nông dân một cách nặng nề hơn và đồng thời lôi kéo nông dân về phía chúng.

Với thủ đoạn chia cấp ruộng đất giả hiệu địch chuẩn bị dọn đường cho chủ nghĩa tư bản xâm nhập vào nông thôn: chuyển từng bước giai cấp địa chủ thành tư sản, đưa cây cuốc, giồng, kỹ thuật mới để biến nông thôn thành nơi cung cấp sản phẩm nông nghiệp cho âm mưu Việt nam hoá chiến tranh, phục vụ mục đích xâm lược theo hình thức thực dân kiểu mới, đồng thời vẫn tiếp tục dựa vào giai cấp địa chủ để bình định nông thôn. Vì vậy cho nên cần nhận thức đây là một thủ đoạn đánh vào nông dân một cách toàn diện. Nhiệm vụ của các cấp bộ đội hiện nay là:

Phải chỉ cho nông dân nhất là nông dân ở vùng gần vùng tranh chấp thấy rõ tính chất phản động của chủ trương trên đây của địch, tìm mọi cách đối phó lại với sự tuyên truyền của chúng: tẩy chay, phá hoại, dùng lý lẽ để đối phó và chống lại trong các cuộc tổ chức học tập, tuyên truyền của địch.

Nếu cho nông dân thấy một cách dứt khoát là chính quyền và mặt trận của ta cương quyết không thừa nhận việc chia cấp đất đai trái phép của địch, trên cơ sở pháp lý do và giáo dục cho nông dân không nhận ruộng đất của địch chia cấp, không để địch lấy ruộng đất chia cho người khác không lập kế ước. Tích cực lãnh đạo quần chúng đấu tranh

bằng mọi hình thức: tư lý lẽ đến tập họp quần chúng dùng bao lực chính trị chống lại. Ngoài ra phải tích cực đấu tranh chống lại những tên địa chủ dựa vào luật "cải cách ruộng đất giả hiệu" của địch để củng cố, xen công, cướp đoạt lại ruộng đất.

Nên tổ chức lực lượng quần chúng để kết hợp với lực lượng vũ trang khi cần thiết trừng trị những tên đầu xỏ trong các đoàn bình định đi thực hiện luật cải cách, những tên địa chủ ngóc đầu dây không cho cướp đoạt có tội ác với nông dân.

Ủy viên ban chấp hành và cán bộ mới các cấp được phân công phụ trách ruộng đất phải thường xuyên theo dõi tình hình âm mưu và thủ đoạn của địch đối với vấn đề ruộng đất tập hợp những kinh nghiệm đấu tranh của quần chúng để phổ biến.

c. Chấp hành chính sách ruộng đất của Đảng.

Trong việc chấp hành chính sách ruộng đất phải thực hiện đúng sách lược nông thôn của Đảng, bảo đảm mang lại quyền lợi cho quần chúng cơ bản, củng cố khối đoàn kết bản cơ trung nông, đẩy mạnh sản xuất phục vụ chiến đấu.

Cường quyết chấm dứt tình trạng sang bán ruộng đất giữa nông dân với nhau, đồng thời cũng chấm dứt việc đồng viên nông dân đến chia cơm xe áo, sang sê ruộng đất làm cho nông dân không yên tâm. Giáo dục cho nông dân tuyệt đối không được xâm phạm ruộng và đất đai của công và của người khác.

Đối với ruộng đất của nông dân bị tạt cầu: nơi đã có chính quyền thì chính quyền quản lý, nơi chưa có chính quyền thì nông hội quản lý. Khi quần chúng tham đo địch tạt thì chính quyền và nông hội lấy biên bản và mời mọi người ký tên, có chấp nhận thừa nhận, nên thừa nhận đã có đủ ruộng làm nông dân ai muốn mua làm thì phải có đơn xin chính quyền hoặc nông hội và có giấy giao kèo chu về thì trả lại, đồng thời chính quyền và nông hội làm giấy báo cáo với người chủ ruộng. Đối với vườn địa, cá do chính quyền và nông hội quản lý thì huê lợi bán được, trừ tiền trả người trông nom về sổ sách, đồng của phụ còn giữ để trả người chủ trở về.

Đối với ruộng đất của gia đình cán bộ chiến sĩ bị tạt dân chạy đi nơi khác thì địa phương phải trông nom cẩn thận đồng thời quan tâm giúp đỡ để có điều kiện sản xuất.

Đối với quần chúng nông dân ở trong hàng ngũ ngũ quân, quyền, địa phương không được tự tiện lấy ruộng đất của họ để chia cho người khác phải thực hiện theo đúng chính sách đã quy định.

Đối với địa chủ bảo đảm những điều đã quy định trước đây nhưng cương quyết trừng trị nếu họ tăng bộ, xen canh hoặc tìm cách đưa vào ngũ quân, quyền để tước đoạt ruộng đất của nông dân (đối với ruộng đất của địa chủ vắng chủ).

Trong công tác chỉ đạo việc chấp hành chính sách ruộng đất phải chú trọng đi sâu, nắm chắc tình hình tại chỗ, ban bạc dân chủ để tìm cách giải quyết và phải giữ chế độ thính thị, báo cáo nghiêm chỉnh chấp hành đúng những nguyên tắc về quyền hạn để suy định. Chú trọng nắm chắc tình hình và chỉ đạo kịp thời ở những vùng địch đang tiến hành bình định, vùng dân tộc, tôn giáo.

d. Công tác sản xuất tiết kiệm, vận động công.

e. Yêu cầu của công tác sản xuất trong thời gian sắp tới là:

Chuẩn bị thật đầy đủ, khắc phục mọi khó khăn đẩy mạnh sản xuất trên tinh thần lấy nhiệm vụ sản xuất phục vụ cho việc đánh bại kế hoạch bình định của giặc và bảo đảm cho đời sống của quần chúng.

Chỉ đạo sản xuất phải toàn diện: chú trọng lúc đồng thời không được coi nhẹ chăn nuôi, rẫy, vườn, thả cá, phải hướng dẫn cho thích hợp với từng vùng, đồng thời phải chú trọng bảo vệ sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Nội dung cụ thể:

Hoàn thành tốt vụ mùa 70-71: đồng viên chăm sóc chặt chẽ không mản để bảo đảm thu hoạch. Chuẩn bị thu hoạch nhanh gọn, kết hợp.

Với chiến đấu vũ trang để nổ trở quân chúng thu noach. Lãn dao quân chúng
cắt đầu báo về không gọi lúa ra vùng địch, không để địch cướp giết.

Khi thu noach phải giáo dục nông dân làm nhann và tốt nghĩa vụ đồng
góp đồng thời cần bồi phải gương mẫu trong công tác này.

Chuẩn bị mùa 71-72: Cần có kế noach giải quyết tốt ruộng đất,
giống vón, công cụ, ruộng dân làm thủy nông để chuẩn bị cho kế noach tăng
vụ và vụ mùa tới (có chi tiêu phải phù hợp với khả năng và điều kiện từng
vùng).

Đo kê noach khôi phục lại vườn rẫy bị địch tàn phá, trồng thêm các
loại cây lương thực (chất bột). Giáo dục đội viên nông dân có ý thức cấp
vệ vùng, đồng viên trồng lại những nơi bị địch tàn phá, trồng cây cải tạo
địa mìn trên các bờ kinh ở địa, đường giao thông còn lại còn trồng.

Phục hồi và phát triển chăn nuôi gia súc gia cầm, có đồng có
trồng v.v.....

Đội viên tốt trong nội và nông dân ý thức tiết kiệm, để dự trữ
nhiều lương thực tiền của đảm bảo gia đình và đóng góp đầy đủ cho các
mạng chống giặc Mỹ.

Trong chỉ đạo sản xuất phải chú trọng giáo dục trong cán bộ đội
viên và quân chúng nông dân nhân rõ công tác sản xuất tiết kiệm trong
tình hình hiện nay có một ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc vận động
quân chúng bán trừ, bưng về ruộng vườn cũ để góp phần đánh bại âm mưu chính
đình của Mỹ nguy.

Những việc vận động quân chúng trở về phải chú ý về nông dân
cải tay chân để chui vào nhà cơ sở ta.

o) Yêu cầu xây dựng tổ viên đội công là:

Trong các vùng nông thôn giải phóng trên cơ sở lấy tổ nông nô làm
nòng cốt, tổ chức rộng rãi quân chúng nông dân vào các tổ vận đội công để
tập hợp quân chúng hướng dẫn sản xuất đầy mạnh tương trợ, đoàn kết nhất giúp
nhau trong chiến đấu, đời sống ở các vùng kém cần tận dụng các hình thức tổ làm
an tổ tương trợ để tập hợp giữa thế hợp pháp của quân chúng nông dân sản
xuất và đồng viên chiến đấu.

Trong chỉ đạo phải chú trọng tập nỏo van van đối công phải dựa vào tổ chức nông nôi để tập nỏo nông dân rộng rãi. Ngoài ra ở vùng tranh chấp kềm nôi nào chưa có nôi viên nông nôi, thì chọn quân chúng cơ bản xây dựng làm cốt đôn còn bồi dưỡng nông chất phát triển nôi viên bị mất là cốt giữ vững van.

Tình lấy 1 xa, nuyên lấy 1 áp, áp lấy 1 tổ để chỉ đạo thành van mẫu rút kinh nghiệm triển khai cho diện.

Để giữ vững van thường xuyên phải đạo tạo cốt cán cho van, nắm vững và vận dụng nguyên tắc: Từ nuyên, dần dần, càng có lợi cho nũ nỏo với hoàn cảnh chiến tranh và từng vùng.

Chỉ đạo luôn luôn đi sâu theo dõi kiểm tra đôn đốc, số tổng kết rút kinh nghiệm phân anh báo cáo chỉ đạo kịp thời. Những nôi đã có van phải công cán bộ trực tiếp điều nuyên tổng kết để áp dụng cho nũ nỏo từng địa phương.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÁN NAM VÙNG.

Trên tinh thần nhận thức sâu sắc về tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng hiện nay và quán triệt thật đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của nôi. Hội nghị chấp hành nông dân đề lên này đề nghị tất cả các cấp bộ và cán bộ nắm vững một số vấn đề cơ bản sau đây trong khi tiến hành công tác:

1. Phải trên cơ sở thấy rõ nhiệm vụ đánh bại kế hoạch bình định nông thôn của địch là nhiệm vụ trung tâm của toàn quân, toàn dân hiện nay là xây dựng quyết tâm chiến đấu bồi dưỡng lập trường quan điểm để định rõ nội dung phương pháp công tác của mỗi cấp bộ nôi, của từng người trong mỗi vùng nông thôn.

2. Cần xác định cho rõ ràng về vai trò của nông dân, đội quân chủ lực của cách mạng và vị trí chức năng của nôi trong nhiệm vụ đánh bại kế hoạch bình định để tập trung lực lượng phát động nông dân trong các vùng để khốp và rộng rãi từ nôi viên về tới tận quân chúng đông đảo làm sao cho mỗi một người đều nỗ lực cao độ, vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ, đồng thời chú trọng đầy đủ đến việc củng cố nôi bộ ba phần: cơ sở, hệ thống, nghiệp vụ trong đó khâu cơ sở làm trung tâm để có quyết tâm kiên toàn bộ máy, sửa đổi lề lối làm việc tại tận rễ áp báo đảm cho việc xây dựng lực lượng ở tận cơ sở được mạnh mẽ và liên tục.

3. Tập trung lực lượng thích đáng cho vùng tranh chấp, vùng kềm, đồng thời quan tâm đúng mức đến vùng giải phóng để xác định phương châm, phương thức hoạt động thích hợp cho từng vùng nhằm đưa phong trào tiến lên những bước vững chắc.

x

x x

Nhiệm vụ đánh bại kế hoạch bình định miền này có một tầm quan trọng vô cùng quyết định trong việc vận động quần chúng nông dân đấu tranh cách mạng. Nhận rõ thuận lợi, xác định đúng thời cơ ban chấp hành nông hội có gọi lời kêu gọi đấu tranh với tất cả các cấp bộ hội các căn cứ lấy nó làm xông lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, chủ năng đề ra cho chúng ta trong giai đoạn đấu tranh đầy quyết liệt và thủ thịch hiện nay.

ngày 27 tháng 10 năm 1970

Ban chấp hành Hội nông dân giải phóng
miền Tây Nam bộ.

... việc... lo công việc... của quyền... của việc...
... viên... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...

... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...

... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...

... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...

... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...

... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...

... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...
... của... của... của... của...

1. - THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHUNG CỬ TOÀN MIỀN LỢI

1. - Thực hiện nhiệm vụ chung cử toàn miền lợi

Thực hiện nhiệm vụ chung cử toàn miền lợi, ý nghĩa trọng đại của nó là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp Việt Nam hòa bình, tiếp tục thực hiện kế hoạch bình định địa phương một cách quyết liệt hơn. Trong quá trình thực hiện, cần có những vùng chiến lược thời gian ngắn, dân chúng sẽ tăng cường các thủ đoạn đánh phá tàn sát, bóc lột, bắt cướp hóa trị đối với nhân chúng ta mi chia rẽ.

Vườn ra kích đã có giấy đôn quân, bắt lính có tổ chức cho quân số của chúng, tăng thêm các chiến công quân sự, có những địa phương gần như chiến tranh, cũng có những địa phương khác, phải cứu chúng ta, nhân dân ta có sự cách mạng, giải phóng dân tộc và lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta cách mạng, nhân dân ta cách mạng, nhân dân ta cách mạng, nhân dân ta cách mạng.

1. - Thực hiện nhiệm vụ chung cử toàn miền lợi

Thực hiện nhiệm vụ chung cử toàn miền lợi, ý nghĩa trọng đại của nó là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp Việt Nam hòa bình, tiếp tục thực hiện kế hoạch bình định địa phương một cách quyết liệt hơn. Trong quá trình thực hiện, cần có những vùng chiến lược thời gian ngắn, dân chúng sẽ tăng cường các thủ đoạn đánh phá tàn sát, bóc lột, bắt cướp hóa trị đối với nhân chúng ta mi chia rẽ.

Thực hiện nhiệm vụ chung cử toàn miền lợi, ý nghĩa trọng đại của nó là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp Việt Nam hòa bình, tiếp tục thực hiện kế hoạch bình định địa phương một cách quyết liệt hơn.

Thực hiện nhiệm vụ chung cử toàn miền lợi, ý nghĩa trọng đại của nó là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp Việt Nam hòa bình, tiếp tục thực hiện kế hoạch bình định địa phương một cách quyết liệt hơn. Trong quá trình thực hiện, cần có những vùng chiến lược thời gian ngắn, dân chúng sẽ tăng cường các thủ đoạn đánh phá tàn sát, bóc lột, bắt cướp hóa trị đối với nhân chúng ta mi chia rẽ.

Thực hiện nhiệm vụ chung cử toàn miền lợi, ý nghĩa trọng đại của nó là tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp Việt Nam hòa bình, tiếp tục thực hiện kế hoạch bình định địa phương một cách quyết liệt hơn. Trong quá trình thực hiện, cần có những vùng chiến lược thời gian ngắn, dân chúng sẽ tăng cường các thủ đoạn đánh phá tàn sát, bóc lột, bắt cướp hóa trị đối với nhân chúng ta mi chia rẽ.

1.- Nhiệm vụ xây dựng và củng cố Hội.

1/- Nhiệm vụ xây dựng và củng cố Hội nhất định các vùng châu đèo tây:

- Hội phải chú trọng việc xây dựng và củng cố Hội với nhiệm vụ công tác tuyên truyền, giáo dục, huấn luyện hội viên, xây dựng tiêu chí, hình thức tổ chức Hội, giáo dục, huấn luyện, và giao công tác cho cơ thể nhân dân ở địa phương, nhất là ở các vùng núi cao, biên giới, một số vùng đặc biệt khó khăn của đất nước, cần tập trung về Hội này và củng cố.

- Công tác Hội phải được chú trọng, tập trung, theo dõi, kiểm tra, đánh giá, báo cáo thường xuyên về công tác Hội, đặc biệt là công tác xây dựng và củng cố Hội.

- Việc xây dựng và củng cố Hội phải theo đúng đường lối giới cấp của Đảng, Nhà nước, Hội phải tập trung vào công tác vận động quần chúng, hoạt động xã hội, công tác văn hóa, văn nghệ, thể thao, việc bố trí, phân công, phân bổ cán bộ phải dựa vào thực tiễn cơ sở.

- Hội phải coi trọng công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ Hội để lãnh đạo phong trào ở cơ sở, chú trọng việc bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên, cán bộ Hội phải có biện pháp, nội dung cụ thể và phải có quyết tâm cao.

- Vùng miền núi phải nghiên cứu cho được việc xây dựng tổ chức Nông hội thành đoàn thể trung tâm ở nông thôn trên cơ sở đặc điểm địa phương, hình thức tập hợp của đất đai.

- Công tác xây dựng và củng cố Hội phải gắn liền với khâu cơ bản là như cơ sở, khâu hệ thống, khâu nhiệm vụ trọng tâm cơ sở là trung tâm để tập trung lực lượng kiện toàn tổ chức Hội ở cơ sở.

2/- Phát triển, nâng cao hội viên, tổ chức tiêu chí và ban chấp hành.

a)- Nâng cao và yêu cầu phát triển hội viên: Thời gian trước đây công tác ở các vùng miền núi phải tập trung cho vùng lõi, vùng trọng tâm vùng lõi, đến tập, đồng thời coi trọng vùng giới phân và cơ sở của cơ sở vùng trọng, phát triển phải chú trọng số lượng nhưng phải bảo đảm chất lượng.

- Công tác của phong trào đến trước, lấy công nhân viên, cán bộ, công nhân, chú ý các gia đình cán bộ, chiến sĩ, nông dân nghèo, có công, có huân chương, có thành tích.

- Hội phải xây dựng tổ chức phát triển số hội viên, ổn định và cấp hội, tổ chức cho cơ sở Hội viên cũ.

- Các cơ sở phát triển cho các vùng như sau: vùng lõi, ở đây có cơ sở Hội, nơi nào có 1 tổ 1, 2 hội viên, tập trung phải có cơ sở Hội, ngoài ra các cơ sở phải phát triển cho được, số trọng tâm có cơ sở (vùng trọng tâm vùng lõi) phải lấy được 1, 2 cơ sở Hội, ở đây có cơ sở Hội 1, 2 tổ.

- Vùng trọng tâm, ở đây có cơ sở, tại đây có ít nhất 1 tổ Hội 1, 2 hội viên, tập trung phải có cơ sở Hội, có 1 tổ 1, 2 hội viên.

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

1/ - Về tổ chức ban chấp hành:

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

2/ - Về tổ chức ban chấp hành các cấp:

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

3/ - Về tổ chức ban chấp hành các cấp:

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần
... một phần, lộ của tôi, tiết lộ 1, này đây học 1 lần

thời gian để đạt số vốn là thành phần cơ bản, sau đó
đầu tư trong công trình. Công việc này cần được lập kế hoạch và triển khai
theo tiến độ nhất định để đảm bảo tiến độ xây dựng cơ sở.

b) - Nhiệm vụ của công nhân trong khâu xây dựng cơ sở:

Đối tượng lao động là công nhân trực tiếp tham gia toàn diện
các công việc của dự án trong khu vực xây dựng. Nhiệm vụ của họ là phải
đảm bảo tiến độ xây dựng cơ sở, đồng thời phải tuân thủ các quy định
của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

Để thực hiện nhiệm vụ này, công nhân cần được trang bị kiến thức
và kỹ năng chuyên môn, đồng thời phải có thái độ nghiêm túc và
trách nhiệm cao.

- Công nhân phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn
lao động và vệ sinh môi trường, đồng thời phải chấp hành các quy
định của pháp luật về lao động.

- Công nhân phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về vệ sinh
môi trường, đồng thời phải chấp hành các quy định của pháp luật
về lao động.

- Công nhân phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn
lao động và vệ sinh môi trường, đồng thời phải chấp hành các quy
định của pháp luật về lao động.

- Công nhân phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về vệ sinh
môi trường, đồng thời phải chấp hành các quy định của pháp luật
về lao động.

Nội dung của công việc là xây dựng cơ sở hạ tầng, bao gồm
việc lắp đặt và vận hành các thiết bị, đồng thời phải chấp hành
các quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Công nhân phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn
lao động và vệ sinh môi trường, đồng thời phải chấp hành các quy
định của pháp luật về lao động.

Đối với lĩnh vực này, ngoài việc phải chấp hành các quy định
của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi trường, công nhân
còn phải chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, đồng
thời phải chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn lao động
và vệ sinh môi trường.

- Công nhân phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn
lao động và vệ sinh môi trường, đồng thời phải chấp hành các quy
định của pháp luật về lao động.

Cơ cấu tổ chức của công nhân (trực thuộc vào đơn vị) và
chức năng của họ như sau: Ban chấp hành công nhân có nhiệm vụ
điều hành công việc của công nhân, đồng thời phải chấp hành
các quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.
Ban chấp hành công nhân có nhiệm vụ điều hành công việc của công
nhân, đồng thời phải chấp hành các quy định của pháp luật về an
toàn lao động và vệ sinh môi trường.

Ban chấp hành công nhân có nhiệm vụ điều hành công việc của
công nhân, đồng thời phải chấp hành các quy định của pháp luật
về an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Ban chấp hành công nhân
có nhiệm vụ điều hành công việc của công nhân, đồng thời phải chấp
hành các quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi
trường.

c) - Tổ chức làm việc của ban chấp hành công nhân:

+ Ban chấp hành công nhân:

- Ban chấp hành công nhân có nhiệm vụ điều hành công việc của
công nhân, đồng thời phải chấp hành các quy định của pháp luật
về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Ban chấp hành công nhân có nhiệm vụ điều hành công việc của
công nhân, đồng thời phải chấp hành các quy định của pháp luật
về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

+ Ban chấp hành công nhân có nhiệm vụ điều hành công việc của
công nhân, đồng thời phải chấp hành các quy định của pháp luật
về an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Ban chấp hành công nhân
có nhiệm vụ điều hành công việc của công nhân, đồng thời phải chấp
hành các quy định của pháp luật về an toàn lao động và vệ sinh môi
trường.

việc cấp phát công suất nước đất phải theo mức
đang cấp phát trên của địa phương, theo đúng quy định của
chính quyền, cũng có thể đưa lên cơ quan chức năng để
xem xét và cấp phát.

- Đối với người dân địa phương cũng cần phải có
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

- Đối với người dân địa phương cũng cần phải có
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

- Đối với người dân địa phương cũng cần phải có
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

- Đối với người dân địa phương cũng cần phải có
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

- Đối với người dân địa phương cũng cần phải có
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

Trong công tác chỉ đạo việc cấp phát nước đất phải chú trọng
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

1. - Công tác cấp phát nước đất và cải thiện đời sống.

a) - Công tác cấp phát nước đất và cải thiện đời sống.

- Đảm bảo thực hiện đúng, không được có bất kỳ sự chậm trễ nào
trong công tác cấp phát nước đất và cải thiện đời sống của người dân
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

- Chỉ đạo cấp phát nước đất phải đúng quy định, chú trọng
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

Đối tượng ưu tiên:

- Hoàn thành tốt việc cấp phát nước đất cho người dân
đúng với nhau, đồng thời cũng cần có việc động viên người dân
xã hội, cũng có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân
nên có thể cấp phát công suất nước đất cho người dân.

Chỉ diện đầu vũ trang để hỗ trợ quân chính thu hoạch, lãnh đạo quần chúng cất đầu ra khỏi bóng gối lâu nay vùng địch, không để địch cướp mất.

Trong thời kỳ này, phải giáo dục công nhân làm nhanh và tốt nhất vụ đồng ruộng, thời gian bị lợi, phát triển sản xuất trong công tác này.

- Trước bị bão (1-7) còn có kế hoạch giải quyết tốt ruộng cấy, gieo mạ, cấy sạ, hướng dẫn làm thủy nông để chuẩn bị cho vụ hè thu (đề cử tiêu phải phù hợp với không khí và điều kiện thời tiết).

- Về kế hoạch khôi phục lại vườn cây bị địch tàn phá, trước tiên các loại cây lương thực (chức bột). Giáo dục lợi viên nông dân có ý thức bảo vệ rừng, trồng lại những nơi bị địch tàn phá, trong các cái trồng đó phải chú ý đến kỹ thuật, đồng thời cũng chú ý các loại cây trồng.

- Thực hiện tốt nhất việc cứu chữa một gia đình gia đình, có đồng, có trường v.v...

- Các viên tác phẩm hội và nâng cao ý thức tiết kiệm, tiết kiệm tiền lương, tiền công của đơn bào gia đình và đồng cấp để dành tích lũy.

Trong chỉ đạo của nước phải chú trọng giáo dục trong dân hội viên và các đoàn thể, các đoàn thể công tác của một tiết kiệm, tình hình hiện nay có một ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc vận động quần chúng làm tốt, hưng và nhận được sự đồng ý của các đoàn thể.

Trong việc vận động quần chúng trở về phải chú ý và phòng địch cài tay chân để cài vào chỗ sơ hở.

b) - Về công tác vận động quần chúng:

Trong các vùng nông thôn giải phóng trên cơ sở lấy tổ công hội làm nòng cốt, sẽ cho nông dân quần chúng nông dân vào các đoàn thể công tác tập hợp quần chúng hướng đến của một dây chuyền tác động, các hội như hội nông dân, hội thanh niên, hội thiếu niên của địa phương các hình thức tổ chức tự quản tự trị để tập hợp quần chúng giúp các đoàn thể hướng đến của một dây chuyền tác động.

Trong chỉ đạo phải chú trọng tập hợp vận động các đoàn thể công tác vào tổ chức nông hội để tập hợp nông dân nông dân, ngoài ra ở vùng tranh chấp hay nơi nào chưa có hội viên nông dân, thì công tác vận động có bản xây dựng lên cốt lõi của hội cường nông dân phát triển hội viên là một là cốt lõi vững vàng.

- Tích lũy 1 xã, huyện lấy 1 ấp, ấp lấy một tổ để chỉ đạo thành vận động rất kích thích triển khai cho địch.

Để giữ vững vận động thường xuyên phải đạo tạo cốt lõi cho vận, nắm vững và vận động nguyên tắc tự nguyện, đến đâu, cũng có lợi cho phù hợp với hoàn cảnh chiến tranh và từng vùng.

Chỉ đạo luôn luôn đi sâu theo dõi kiểm tra các cấp, cơ sở
để nắm vững tình hình sản xuất báo cáo chỉ đạo kịp thời. Những nơi chưa
đạt yêu cầu cần tiếp tục nghiên cứu tổng kết để áp dụng cho các
địa phương.

IV.- CÔNG TÁC VĂN HÓA CỦA NÔNG DÂN

Thực hiện sâu rộng chức năng văn hóa và tính hình nhiệm vụ trong
đoạn cách mạng hiện nay và quyết liệt thật đẩy đủ chức năng văn
hóa và giáo dục. Mọi mặt công tác văn hóa cần là công việc có tính
độc lập và cần bộ môn văn nghệ xã hội và cơ bản ưu tiên trong
các công tác văn hóa.

1/- Thời trên cơ sở thấy rõ nhiệm vụ công tác văn hóa bình dân
trong thời kỳ cách mạng hiện nay và quyết liệt thật đẩy đủ chức năng văn
hóa và giáo dục. Mọi mặt công tác văn hóa cần là công việc có tính
độc lập và cần bộ môn văn nghệ xã hội và cơ bản ưu tiên trong
các công tác văn hóa.

2/- Công tác văn hóa cần rõ ràng và vai trò của nông dân, công nhân
và trí thức trong xã hội và vị trí chức năng của họ trong nhiệm vụ công
tác văn hóa bình dân là tập trung lực lượng phát động nông dân trong
các công tác văn hóa và nâng cao tư tưởng và tài năng của nông dân
để họ có thể nắm bắt mọi mặt công tác văn hóa cao cấp, vượt qua khó khăn
và trở ngại, đồng thời chủ trương đẩy đủ công việc công tác văn
hóa và giáo dục, lý-thuyết, nghiệp vụ trong công tác văn hóa và
đặc biệt là công tác văn hóa xã hội, sự đổi mới là công việc cần tập
trung lực lượng xã hội lực lượng ở tập thể và được thực hiện
đúng đắn.

3/- Tập trung lực lượng thích đáng cho vùng tranh chấp, vùng
đang thời quân ta đang mở rộng vùng giải phóng để xây dựng phương
tác, phương thức hoạt động thích hợp cho từng vùng nhằm đẩy nhanh
công tác văn hóa những bước vững chắc.

Nhiệm vụ công tác văn hóa bình dân hiện nay có một tầm
trọng và cũng quyết định trong việc vận động quần chúng nông dân
và trí thức. Mọi mặt công tác văn hóa cần là công việc có tính
độc lập và cần bộ môn văn nghệ xã hội và cơ bản ưu tiên trong
các công tác văn hóa và nâng cao tư tưởng và tài năng của nông dân
để họ có thể nắm bắt mọi mặt công tác văn hóa cao cấp, vượt qua khó khăn
và trở ngại, đồng thời chủ trương đẩy đủ công việc công tác văn
hóa và giáo dục, lý-thuyết, nghiệp vụ trong công tác văn hóa và
đặc biệt là công tác văn hóa xã hội, sự đổi mới là công việc cần tập
trung lực lượng xã hội lực lượng ở tập thể và được thực hiện
đúng đắn.

Ngày 27 tháng 10 năm 1970

**Ban chấp hành Hội nông dân giải phóng
miền Tây Nam bộ**